



Cordless Drywall Sander DSL801 225 mm (8-7/8")



Less dust, More comfort

Dust collection rate

95%

Test conditions:

- Operation: 30 second continuous grinding with a constant load
- Grit of Abrasive paper disc: #120
- Variable speed control dial: Position 3



Continuous runtime

35 min

Test conditions:

- Variable speed control dial: Position 3
- Grit of Abrasive paper disc: #120
- Battery: *BL1850B

*on a single full charge



High dust collection rate

18V
LITHIUM-ION



AWS Auto-start Wireless System

The wireless activation function enables clean and comfortable operation. By connecting a supported tool to the cleaner, you can run the cleaner automatically along with the switch operation of the tool.

Wireless unit is compatible with all supported tools



Connecting to vacuum hose

Length adjustable telescopic pipe

Overall length

1,540mm

1,120mm



BL MOTOR

Placing the Brushless motor on head

Constant Speed Control for smooth finish

Variable speed control dial

No Load Speed: 1,000-1,800min⁻¹

allows operator to adjust sanding speed depending on material or application.



Accessories

Standard equipment

Abrasive disc 225

Grit	Part No.
40	B-68389
80	B-68395
120	B-68404
180	B-68410
320	B-68426



Pad

Type	Part No.
Soft	199939-3
Medium	199940-8
Hard	199938-5



Wireless unit

Part No.	198901-5
	198900-7(EU)
	199393-1(Asia)



Wireless adapter set (WUT02)

This adapter enables to use with supported AC vacuum cleaners equipped with auto start/ stop functions.



Extension handle set

Part No. 199937-7



Tool belt

Holder



Overall length 2.1m

Tool bag

Part No. 195638-5



Cordless Drywall Sander

DSL801Z 225 mm (8-7/8")

- Variable Speed
- Constant Speed
- Soft Start
- Hook & Loop
- Dust Collection

Pad Diameter	210 mm (8-1/4")
Abrasive Disc Size	225 mm (8-7/8")
No Load Speed (RPM)	1,000 - 1,800
Vibration Level	Disc Sanding: 2.5 m/s ² or less
Sound Pressure Level	75 dB(A)
Dimensions (L x W x H)	1,120-1,540 x 278 x 273 mm
Net weight	4.6 - 5.8 kg (10.1 - 12.8 lbs.)

DSL801Z: Battery & charger are sold separately

Standard Equipment: Abrasive paper 225-120(B-68404), hex wrench 5(783217-7), tool bag (195638-5), inner tray (835B53-0).

The weight may differ depending on the attachment(s), including the battery cartridge. The lightest and heaviest combination, according to EPTA-Procedure 01/2014, are shown in the table. Items of standard equipment and specifications may vary by country or area.

A4-052023-1

CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM

Kho 4.5.6, Block 16, 181-12 Đường số 3, KCN VSP, P. Hòa Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 0274 362 8338 - Fax: 0274 362 8339 - Website: www.makita.com.vn

CHI NHÁNH CTY TNHH MAKITA VN TẠI MIỀN BẮC

Kho 5, Số 1, Đường Số 6, KCN - DT - DV VSP Bắc Ninh, P. Phú Chấn, TP. Từ Sơn, T. Bắc Ninh.
ĐT: 0222 376 5942 Fax: 0222 376 5941

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

CHI NHÁNH HÀ NỘI

65 Trường Chinh, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.
ĐT: 0243 202 2385

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

102 Trần Nữ Hoàng, P. Hải Châu 2, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
ĐT: 0236 352 5078 / 0236 352 5179 Fax: 0236 352 5479

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

CHI NHÁNH CẦN THƠ

386 Võ Văn Kiệt, Khu Vực 5, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ.
ĐT: 0292 389 4358 Fax: 0292 389 4359

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

CHI NHÁNH BUỒN MA THUẬT

89 Lê Đức Thọ, P. Thống Nhất, TP. Buon Ma Thuột, T. Đắk Lắk.
ĐT: 0262 355 4556 Fax: 0262 355 4557

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

CHI NHÁNH HẢI PHÒNG

Số 01 Lô D1-01, Dự án Hoàng Huy Riverside, P. Thượng Lý, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.
ĐT: 0225 883 1529

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

CHI NHÁNH NHA TRANG

Là 3636 đường B6, Khu đô thị Vĩnh Diêm Trung, Xã Vĩnh Ngọc, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa
ĐT: 0258 220 0039

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

Số 12 Trịnh Văn Căn, P. Cầu Ông Lãnh, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: 0283 821 5191